

**KẾ HOẠCH**

**Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện đổi mới công nghệ  
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19/6/2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030;

Sau khi xem xét nội dung tham mưu của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 212/TTr-SKH-CN ngày 25/9/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030, với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh chủ động tiếp nhận, chuyển giao, đổi mới, hoàn thiện và làm chủ công nghệ; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh.

- Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ, chuyên gia và đơn vị cung ứng công nghệ; thúc đẩy hình thành và phát triển thị trường công nghệ, kết nối cung - cầu công nghệ.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới quy trình, thiết bị, công nghệ số, tự động hóa, công nghệ tiết kiệm năng lượng và công nghệ thân thiện với môi trường; gắn đổi mới công nghệ với sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và phát triển sản phẩm.

- Tập trung hỗ trợ đổi mới công nghệ gắn với các ngành, lĩnh vực có lợi thế, sản phẩm chủ lực, công nghiệp hỗ trợ, chế biến - chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh.

## **2. Yêu cầu**

- Kế hoạch triển khai đúng đối tượng, đúng nội dung, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Doanh nghiệp tham gia chủ động bố trí nguồn lực đối ứng theo quy định, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, hiệu quả đầu tư và kết quả ứng dụng công nghệ.

- Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội, nguồn vốn hợp pháp của doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác; ngân sách nhà nước thực hiện theo khả năng cân đối và quy định hiện hành.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao năng lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thông qua hỗ trợ tiếp nhận, chuyển giao, đổi mới, hoàn thiện và làm chủ công nghệ; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, tự động hóa, công nghệ xanh và các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Hằng năm, thực hiện khảo sát, cập nhật nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ kết nối, tư vấn và lựa chọn nội dung hỗ trợ.

- Phấn đấu hỗ trợ tối thiểu 02 doanh nghiệp nhỏ và vừa mỗi năm triển khai ứng dụng, tiếp nhận, chuyển giao, đổi mới hoặc hoàn thiện công nghệ, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

- Tăng số lượng doanh nghiệp được kết nối với viện, trường, chuyên gia và tổ chức cung ứng công nghệ; nâng cao khả năng khai thác thông tin, dữ liệu về công nghệ và sở hữu trí tuệ.

## **III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ**

### **1. Phạm vi hỗ trợ**

- Hỗ trợ đổi mới công nghệ

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới công nghệ

## **2. Đối tượng được hỗ trợ**

- Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Chương II, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Đối với hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, ngoài việc bảo đảm theo quy định tại Chương II, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; Doanh nghiệp nhỏ và vừa phải đáp ứng điều kiện tại khoản 1 Điều 17 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo quy định tại Điều 20 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ. Phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo để hỗ trợ căn cứ theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

## **IV. NỘI DUNG**

### **1. Khảo sát, đánh giá và cập nhật nhu cầu đổi mới công nghệ**

- Tổ chức khảo sát, thu thập, phân loại và cập nhật nhu cầu đổi mới công nghệ của Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo ngành, lĩnh vực, quy mô và mức độ ưu tiên.

- Đánh giá sơ bộ hiện trạng công nghệ, quy trình sản xuất, mức độ tự động hóa, nhu cầu đổi mới, khả năng tiếp nhận công nghệ và những vấn đề cần ưu tiên hỗ trợ của doanh nghiệp.

- Cập nhật nhu cầu công nghệ của doanh nghiệp và kết nối với các nguồn cung công nghệ, chuyên gia, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và tổ chức trung gian của thị trường công nghệ; tạo điều kiện để doanh nghiệp tìm kiếm, hợp tác, hoàn thiện, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ phù hợp với nhu cầu sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác thông tin, cơ sở dữ liệu về công nghệ, sáng chế, giải pháp hữu ích và tài sản trí tuệ phục vụ đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm.

### **2. Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

- Hỗ trợ doanh nghiệp tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp thuê, mua giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, tiếp nhận, chuyển giao, đổi mới và hoàn thiện công nghệ phù hợp với nhu cầu và định hướng phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

### **3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo**

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ phù hợp với nhu cầu, lĩnh vực hoạt động và định hướng phát triển của doanh nghiệp theo quy định.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và khả năng cân đối ngân sách, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp, đề xuất nhiệm vụ và dự toán kinh phí; Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ theo quy định.

3. Kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp thực hiện theo nội dung, mức hỗ trợ, điều kiện và phương thức hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Doanh nghiệp bảo đảm phân kinh phí đối ứng và các nguồn lực cần thiết để thực hiện phương án đổi mới công nghệ.

4. Nội dung, điều kiện và mức hỗ trợ đối với từng hoạt động thực hiện theo các quy định tương ứng tại các Điều 11, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi và tổng hợp kết quả thực hiện.

- Chủ trì khảo sát nhu cầu đổi mới công nghệ, xây dựng danh mục nhu cầu đổi mới công nghệ và đề xuất nội dung hỗ trợ hằng năm phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

- Chủ trì tư vấn, kết nối doanh nghiệp nhỏ và vừa với viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ, chuyên gia và tổ chức cung ứng công nghệ; tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan trong tuyên truyền, phổ biến; bảo đảm việc hỗ trợ không trùng lặp với các chương trình, đề án khác.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện; đề xuất điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

**2. Sở Tài chính:** Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng ngân sách và quy định hiện hành. Hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

### **3. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan**

- Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp cung cấp thông tin về nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp xác định các nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên.

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ, kết nối doanh nghiệp và lồng ghép với các chương trình, kế hoạch có liên quan; tránh chồng chéo, trùng lặp nội dung hỗ trợ.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến doanh nghiệp trên địa bàn; phối hợp rà soát, tổng hợp nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp và gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các hoạt động tư vấn, kết nối, giới thiệu công nghệ và các chính sách hỗ trợ theo quy định.

### **5. Đại học Thái Nguyên và các trường đại học thành viên**

- Hợp tác phát triển công nghệ, hoàn thiện công nghệ để hình thành sản phẩm mẫu, tổ chức thử nghiệm, trình diễn, kiểm nghiệm công nghệ, hiệu chỉnh và làm chủ công nghệ, dây chuyền sản xuất, quy trình sản xuất trên cơ sở nhu cầu của doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan khảo sát, xác định nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp; giới thiệu kết quả nghiên cứu, công nghệ, chuyên gia và nguồn lực khoa học, công nghệ của Đại học Thái Nguyên để kết nối với doanh nghiệp.

### **6. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp nhỏ và vừa**

- Chủ động rà soát hiện trạng công nghệ, xác định nhu cầu và xây dựng phương án đổi mới công nghệ phù hợp với chiến lược sản xuất, kinh doanh.

- Cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ theo yêu cầu; chịu trách nhiệm về phương án, kết quả đầu tư và sử dụng nguồn hỗ trợ đúng mục đích.

- Bố trí nguồn lực đối ứng, nhân lực và điều kiện cần thiết để tiếp nhận, vận hành, làm chủ và duy trì hiệu quả công nghệ sau khi được hỗ trợ.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu) để xem xét, quyết định./. *Tua*

**Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đại học Thái Nguyên;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Hiệp Hội Doanh Nghiệp Tỉnh Thái Nguyên;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&DVSN tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Thaidh/KH31

*[Signature]*

**TM. UY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Nguyễn Thị Loan**